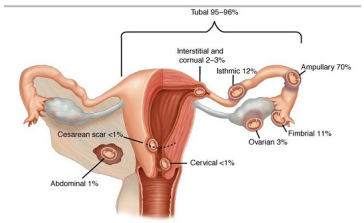
Bs CKII Nguy□n Th□ Ki□u Trinh

Thai □ s□o m□ cũ (SMC) là m□t d□ng thai ngoài t□ cung do thai làm t□ □ s□o m□ trên c□ t□ cung. Thai bám □ SMC đ□□c báo trên y văn l□n đ□u tiên năm 1924. T□ l□ thai bám SMC ngày càng gia tăng và không còn hi□m g□p nh□ tr□□c đây. M□t trong nh□ng nguyên nhân gây ra b□nh c□nh này là t□ l□ m□ l□y thai ngày càng gia tăng và d□n đ□n s□ làm t□ c□a thai trong mô x□ c□a SMC. Do kh□i thai ăn sâu vào l□p c□ TC s□m d□n đ□n thai có th□ ti□n tri□n gây v□ t□ cung ho□c nhau cài răng l□□c, làm tăng b□nh su□t và t□ su□t trong thai k□.



Cho đ□n nay, vi□c ch□n đoán và đi□u tr□ b□nh c□nh này v□n là thách th□c đ□i v□i các bác sĩ lâm sàng s□n khoa. Xu□t đ□ g□p trên lâm sàng 1/1800- 1/2500 trong t□ng s□ sinh và có xu h□□ng gia tăng theo t□ l□ m□ l□y thai ngày càng gia tăng. Thai bám SMC chi□m t□ l□ < 1% các tr□□ng h□p thai ngoài t□ cung và có th□ g□p □ ph□ n□ có ti□n s□ MLT t□ 6 tháng đ□n 12 năm. Các y□u t□ nguy c□ hay g□p: Ti□n s□ MLT, ti□n s□ ph□u thu□t trên c□ TC: bóc nhân x□, may tái t□o t□ cung, thai ngoài t□ cung, th□ tinh trong □ng nghi□m.

V□ c□ ch□ sinh b□nh h□c, do t□n th□□ng th□c th□ □ c□ TC trong MLT, bóc nhân x□, n□o phá thai, đ□t d□ng c□ t□ cung, t□ cung t□o nên m□t kho□ng tr□ng ho□c đ□□ng h□m thông th□□ng bu□ng TC và c□ TC.Thai bám □ SMC là do s□ co bóp c□a TC, tr□ng đ□n làm t□ t□i v□ trí t□n th□□ng này, đ□□c bao b□c b□i mô x□ c□a SMC và t□ ch□c chung quanh.

Vial Y và c□ng s□ (2000) chia làm 2 lo□i theo di□n ti□n c□a thai:

Lo□i (1): thai đóng □ SMC nh□ng có xu h□□ng ti□n tri□n v□ phía bu□ng TC, nhóm này có kh□

năng phát tri n đ n lúc sinh, tuy nhiên có th gây nhau cài răng l c, có nguy c đe d a tính m ng c a m do xu t huy t t di n nhau bám.

Lo i (2): thai đóng sâu SMC có khuynh h ng phát tri n v phía thanh m c t cung và có nguy c v gây ch y máu trong 3 tháng đ u.

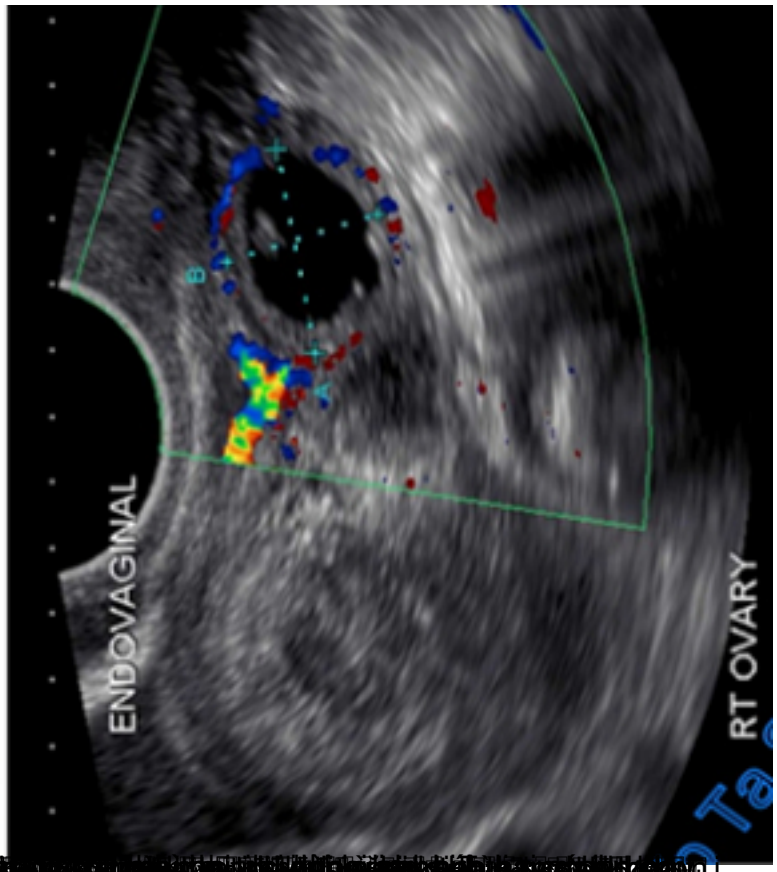
Ch n đoán thai bám SMC th ng r t d b nh m l n v i thai bu ng TC, thai CTC và s y thai do các tri u ch ng t ng t nh nhau: tr kinh, ra máu âm đ o, βhCG (+).

Siêu âm ngã âm đ o là ph ng ti n ch n đoán t t nh t so v i siêu âm ngã b ng và c ng h ng t . Các d u hi u ch n đoán trên siêu âm:

- Bu ng TC và kênh CTC tr ng
- Vào giai đo n s m, túi thai có th có hình tam giác SMC và t 8 tu n tr lên có hình tròn ho c b u d c, có th th y Yolk sac, phôi, có hay không có tim thai.
- L p có TC vùng v t m cũ m ng (1-3mm) hay hoàn toàn bi n m t gi a túi thai và bàng quang.
- Tăng t i máu v trí v t m cũ, có dòng ch y trên Doppler màu c a l p nguyên bào nuôi.
- Không có d u hi u tr t khi n đ u dò, túi thai di chuy n v phía bu ng TC hay kênh CTC nh trong s y thai.
- L trong CTC đóng, CTC bình th ng (khác v i thai CTC: CTC phình to, có túi thai trong kênh CTC, TC hình đ ng h cát)

Thai bám SMC th ng hay b nh m l n v i thai trong TC ho c s y thai do các nhà lâm sàng và các bác sĩ siêu âm không chú ý đ n v trí túi thai mà ch l u ý đ n kích th c túi thai, có hay không có phôi thai. S nh m l n này có th đ a đ n đi u tr sai l m gây nguy hi m ch t ng i ho c đ l i h u qu nghiêm tr ng nh h ng đ n kh năng sinh s n trong t ng lai, đ c bi t trên b nh nhân có SMC l y thai.


SAG LUS


ENDOVAGINAL
RT OVARY